

Số: 181 /2017/QĐST- HNGĐ

Diễn Châu, ngày 02 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số: 209/2017/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2017, giữa;

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bích Ng, sinh năm 1991

Trú quán: khối 2, thị trấn DC, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Bùi Quang M, sinh năm 1989

Trú quán: khối 2, thị trấn DC, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào điều 212 và 213 của bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện, và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Bích Ng, sinh năm 1991 và anh Bùi Quang M, sinh năm 1989.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ tình cảm: Chị Nguyễn Thị Bích Ng và anh Bùi Quang M thỏa thuận ly hôn.

- Về con chung: Chị Ng, anh M thỏa thuận giao hai con chung Bùi Kim Ng1, sinh ngày 13/11/2015 và Bùi Minh T, sinh ngày 02/01/2017 cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, anh M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi con một tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), kể từ tháng 11 năm 2017 cho đến lúc các con 18 tuổi trưởng thành. Anh M có quyền đi lại chăm sóc, thăm nom, giáo dục con chung không ai được ngăn cản quyền này.

- Về tài sản: Vợ chồng tự thỏa thuận, Không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Ng, anh M thỏa thuận chị Ng nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Ng đã nộp tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện D theo biên lai số 0004273 ngày 06 tháng 10 năm 2017. Trả lại cho chị Ng 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí. Anh Bùi Quang M phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con.

- Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và điều 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện D;
- Chi cục T.H.A.H D;
- UBND phường HS;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Quang Trung